

# THỰC TRẠNG ĐIỀU TRỊ DỰ PHÒNG PHƠI NHIỄM BỆNH ĐẠI (RABIES) Ở NGƯỜI TẠI BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG (2020 - 2022)

Trần Thị Kim Loan<sup>1</sup>, Đới Ngọc Anh<sup>1</sup>, Phạm Ngọc Thạch<sup>1</sup>

**Mục tiêu:** Mô tả thực trạng tiêm phòng bệnh dại (Rabies) tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương từ 2020 - 2022.

**Đối tượng và phương pháp:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang, số bệnh nhân được điều trị dự phòng phơi nhiễm bệnh dại tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương giai đoạn 2020 - 2022. Thu thập số liệu hồi cứu từ Phòng Tiêm chủng vắc xin của Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương.

**Kết quả và kết luận:** Trong giai đoạn 3 năm từ 2020 - 2022 có tổng số 2.615 ca tiêm phòng bệnh dại, trong đó tỷ lệ nam/nữ: 1,2/1; nhóm tuổi thường gặp là 24 - 49 tuổi chiếm 39,1%; trong đó 74,5% phơi nhiễm từ chó. Vị trí vết thương gặp phổ biến ở tay, chân 88,8%, vết thương độ III chiếm 93%. Đa phần người dân đi tiêm dự phòng sớm sau khi phơi nhiễm < 10 ngày chiếm 92,2%, còn lại là ≥ 10 ngày chiếm 7,8%. Phản ứng tại chỗ thường gặp nhất sau tiêm là đau với tỷ lệ 16,9%. Các phản ứng không mong muốn khác sau tiêm đều ở tỷ lệ rất thấp (bao gồm cả phản ứng tại chỗ và phản ứng toàn thân), không có bệnh nhân nào tử vong sau khi đã tiêm dự phòng bệnh dại. Trong những tháng dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, tỷ lệ tiêm dự phòng giảm thấp nhất trong các thời kỳ.

**Từ khóa:** Bệnh dại (Rabies), tiêm dự phòng.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Bệnh dại (Rabies) là bệnh do virus hướng thần kinh thuộc chi *Lyssavirus*, họ *Rhabdoviridae* gây ra. Bệnh gây viêm não tủy cấp tính và là bệnh lây truyền giữa động vật có vú và người. Bệnh dại có thể gặp ở tất cả động vật máu nóng và lây truyền cho người chủ yếu thông qua các chất bài tiết bị nhiễm virus dại từ vết cắn, cào, liếm của động vật mắc bệnh. Các biểu hiện lâm sàng ở người là sợ nước, sợ gió, co giật, liệt và dẫn đến tử vong. Khi đã lên cơn dại, tỷ lệ tử vong là 100% (đối với cả người và động vật). Theo báo cáo của Tổ chức Y tế Thế giới, hàng năm có khoảng 59.000 người tử vong vì căn bệnh này, trong đó trên 95% các ca tử vong được báo cáo từ các nước đang phát triển ở châu Phi, châu Á<sup>1</sup>. Tại nước ta, từ năm 2010 đến tháng 8/2021 trên cả nước có 1.000 ca tử vong do bệnh dại với khoảng 500.000 người phải đi điều trị dự phòng mỗi năm, trong đó nguồn truyền bệnh chính là chó<sup>2</sup>. Riêng tại Hà Nội, từ năm 2009 trở lại đây, ghi nhận trung bình từ 1 - 3 bệnh nhân tử vong do bệnh dại mỗi năm, tập trung chủ yếu tại các

huyện ngoại thành<sup>3</sup>. Hiện nay, bệnh dại trên người có thể phòng được bằng việc tiêm vắc xin phòng dại và huyết thanh kháng dại sau khi phơi nhiễm với động vật nghi dại. Tiêm vắc xin cho cả người và động vật là biện pháp hiệu quả để phòng, chống bệnh dại<sup>2</sup>. Để góp phần tìm hiểu tình trạng dự phòng bệnh dại ở người tại nước ta như thế nào. Chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài “Thực trạng điều trị dự phòng bệnh dại (Rabies) ở người tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương từ năm 2020 đến năm 2022” nhằm mục tiêu: Mô tả thực trạng tiêm phòng bệnh dại tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương (2020 - 2022).

## ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP

**Đối tượng nghiên cứu:** Các ca có nguy cơ được điều trị dự phòng phơi nhiễm dại tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương giai đoạn 2020 - 2022.

**Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang, hồi cứu.

**Phương pháp nghiên cứu:** Tiến hành thu thập, tổng hợp số liệu từ sổ theo dõi tiêm phòng dại. Phân tích số liệu theo đặc điểm dịch tễ của các đối tượng đến điều trị dự phòng phơi nhiễm dại tại Phòng Tiêm chủng vắc xin - Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương giai đoạn 2020 - 2022.

**Phương pháp xử lý số liệu:** Sử dụng phần mềm SPSS 22.0 để nhập liệu và phân tích số liệu.

**Đạo đức nghiên cứu:** Các thông tin thu thập được chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu.

<sup>(1)</sup> Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới Trung ương

Ngày nhận bài: 20/4/2023

Ngày phản biện xong: 18/5/2023

Ngày duyệt đăng: 20/6/2023

Người chịu trách nhiệm nội dung khoa học: Trần Thị Kim Loan, Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương

Điện thoại: 0356227612. E-mail: kimloan90nhtd@gmail.com



## KẾT QUẢ



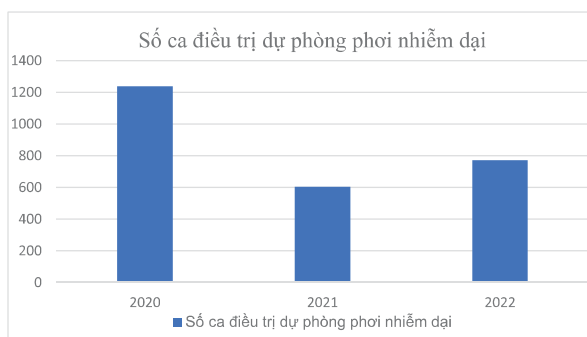
**Biểu đồ 1.** Phân loại ca điều trị dự phòng bệnh dại theo giới

*Nhận xét:* Trong số 2.615 ca điều trị dự phòng bệnh dại tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương giai đoạn 2020 - 2022, tỷ lệ nam giới là 56% và ở nữ giới là 44%.

**Bảng 1.** Phân loại ca điều trị dự phòng bệnh dại theo tuổi

Tuổi	Số lượng (n = 68)	Tỷ lệ (%)
< 15 tuổi	522	20
15 - 24 tuổi	348	13,3
25 - 49 tuổi	1.023	39,1
≥ 50 tuổi	722	27,6
<b>Tổng</b>	<b>2.615</b>	<b>100</b>

*Nhận xét:* Trong số những ca điều trị dự phòng dại tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương giai đoạn 2020 - 2022, nhóm tuổi từ 25 - 49 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất là 39,1%, thấp nhất là nhóm tuổi từ 15 - 24 tuổi chiếm 13,3%.



**Biểu đồ 2.** Số ca điều trị dự phòng phơi nhiễm dại

*Nhận xét:* Trong giai đoạn 2020 - 2022 có tổng số 2.615 ca điều trị dự phòng bệnh dại, cụ thể số ca tiêm phòng dại đạt được lần lượt là 1239,604 và 772 ca.

**Bảng 2.** Phân loại ca điều trị dự phòng dại theo loại động vật truyền bệnh

Loại động vật	Số lượng (n = 68)	Tỷ lệ (%)
Chó	1.942	74,5
Mèo	550	21,1
Chuột	66	2,5
Khác	49	1,9
<b>Tổng</b>	<b>2.607</b>	<b>100</b>

*Nhận xét:* Số ca tới điều trị dự phòng bệnh dại do chó cắn, liếm chiếm tỷ lệ 74,5%, còn lại là do mèo (21,1%), chuột (2,5%) và một số loài động vật khác (1,9%).

**Bảng 3.** Phân loại ca điều trị dự phòng bệnh dại theo vị trí vết cắn

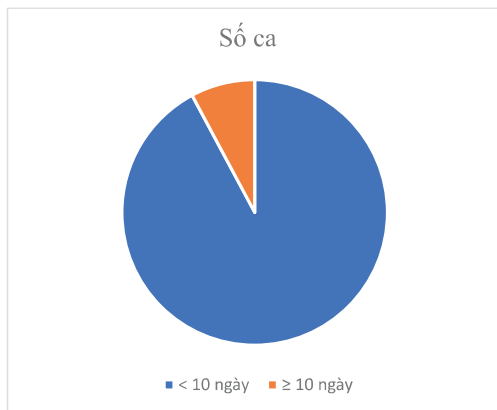
Năm	ĐMC		Thân mình		Tay		Chân		Tổng
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
2020	77	6,2	55	4,4	630	50,9	478	38,5	1.240
2021	40	6,4	31	5	342	55,1	208	33,5	621
2022	57	7,4	35	4,5	403	52,2	277	35,9	772
<b>Tổng</b>	<b>174</b>	<b>6,6</b>	<b>121</b>	<b>4,6</b>	<b>1375</b>	<b>52,2</b>	<b>963</b>	<b>36,6</b>	<b>2.633</b>

*Nhận xét:* 52,2% số ca đến điều trị dự phòng dại tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương giai đoạn 2020 - 2022 có vết thương ở tay, vết thương ở chân chiếm 36,6%, vết thương ở vùng đầu, mặt, cổ là 6,6%, chỉ 4,6% có vết thương ở thân mình.

**Bảng 4.** Phân loại ca điều trị dự phòng bệnh dại theo phân độ vết thương

Năm	Độ I		Độ II		Độ III		Tổng
	SL	%	SL	%	SL	%	SL
2020	6	0,5	100	8,1	1.130	91,4	1.236
2021	2	0,3	39	6,5	563	93,2	604
2022	4	0,5	31	4,0	734	95,5	769
<b>Tổng</b>	12	0,5	170	6,5	2.427	93	2.609

*Nhận xét:* Trong 2.609 ca tới điều trị dự phòng bệnh dại tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương giai đoạn 2020 - 2022, hầu hết là người có vết thương độ III chiếm tỷ lệ 93,0%, vết thương độ II chiếm 6,5% và thấp nhất là vết thương độ I chiếm 0,5%.


**Biểu đồ 3.** Phân bố ca điều trị dự phòng bệnh dại theo thời gian từ khi bị phơi nhiễm đến khi điều trị dự phòng

*Nhận xét:* Trong giai đoạn từ 2020 đến 2022, số người tới điều trị dự phòng bệnh dại ở nhóm  $\leq 10$  ngày chiếm 92,2%, còn lại là nhóm  $> 10$  ngày chiếm 7,8%.

**Bảng 5.** Phân loại ca điều trị dự phòng bệnh dại có phản ứng tại chỗ sau tiêm

Phản ứng tại chỗ	Số lượng (n = 68)	Tỷ lệ (%)
Đau	441	16,9
Quầng đỏ	132	5,0
Tụ máu	3	0,1
Phù nề nốt cứng	13	0,5
<b>Tổng</b>	<b>589</b>	<b>22,5</b>

*Nhận xét:* Phản ứng tại chỗ thường gặp nhất là đau chiếm 16,9%, sau đó là quầng đỏ (5,0%) và phù nề nốt cứng (0,5%), chỉ 0,1% có tụ máu sau tiêm.

**Bảng 6.** Phân loại ca điều trị dự phòng bệnh dại có phản ứng toàn thân sau tiêm

Phản ứng tại chỗ	Số lượng (n = 68)	Tỷ lệ (%)
Sốt	15	0,6
Khó chịu	64	2,4
Ngứa, mẩn đỏ	35	1,3
Rối loạn tiêu hóa	1	0,04
<b>Tổng</b>	<b>115</b>	<b>4,34</b>

*Nhận xét:* Tỷ lệ đối tượng có phản ứng toàn thân sau tiêm rất thấp (từ 0,04% đến 2,4%). Phản ứng toàn thân thường gặp nhất là khó chịu chiếm 2,4% sau đó là ngứa, mẩn đỏ chiếm 1,3%, chỉ 0,04% các trường hợp có rối loạn tiêu hóa.

## BÀN LUẬN

Trong giai đoạn 2020 - 2022 có tổng số 2.615 ca điều trị dự phòng bệnh dại. Cụ thể từ năm 2020 - 2022 số ca tiêm phòng dại đạt được lần lượt là 1.239, 604 và 772 trường hợp. Tỷ lệ tiêm phòng thấp nhất là năm 2021 (bằng 1/2 so với năm 2020). Sự giảm đột ngột các trường hợp tiêm phòng dại năm 2021 là do tình hình dịch bệnh COVID-19 đã lên đến đỉnh dịch với diễn biến phức tạp. Theo chúng tôi, do tác động của đại dịch COVID-19 đã khiến hoạt động của các dịch vụ y tế bị ảnh hưởng bởi quy định về cách ly y tế. Ngay cả khi có dịch vụ tiêm chủng, người dân vẫn không được tiêm vì họ không muốn ra khỏi nhà, vì giao thông bị đình trệ, vì những khó khăn kinh tế, hạn chế đi chuyên, hoặc do sợ nguy cơ tiếp xúc với những người bị COVID-19. Cách ly y tế cũng mang lại lợi ích đó là việc hạn chế đi lại có thể khiến việc bị phơi nhiễm với dại giảm xuống. Ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 thực tế không chỉ làm giảm tỷ lệ tiêm phòng dại mà các loại vắc xin khác cũng có xu hướng giảm trong đại dịch. Theo báo cáo của Sở Y tế Hà Nội, trong năm 2021, 2022 do ảnh hưởng của dịch COVID-19, thực hiện giãn cách xã hội, nhiều địa phương đã phải tạm dừng triển khai tiêm chủng thường xuyên dẫn đến tỷ lệ tiêm chủng nhiều loại vắc xin ở mức



thấp nhất trong vòng 20 năm qua. Trong đó, tỷ lệ uống vắc xin BOPV và tiêm IPV của cả năm 2021 chỉ đạt 69,4% và 80,4%; năm 2022 đạt 70,1% và 89,2%; tỷ lệ tiêm IPV mũi 2 đạt 73,0%<sup>4</sup>.

Trong nghiên cứu này, bệnh nhân tiêm phòng dại có ở cả 4 nhóm tuổi với phân bố nhiều nhất là nhóm tuổi từ 25 - 49 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất là 39,1%, con số này cũng tương đồng với báo cáo của Nguyễn Thị Tố Uyên và cộng sự, với tỷ lệ các ca điều trị dự phòng dại cao nhất ở nhóm tuổi 25 - 49 tuổi là 36,1%<sup>5</sup>. Sở dĩ con số cao ở nhóm tuổi này có lẽ do đây là nhóm tuổi lao động chính nên phải đi lại di chuyển và tiếp xúc với yếu tố nguy cơ nhiều hơn dẫn tới dễ bị phơi nhiễm với động vật dại.

Hầu hết người dân thường chỉ đến trung tâm y tế khi bị các vết cắn chảy máu hoặc sâu rộng gây ra tâm lý lo lắng dẫn tới việc họ quan tâm đến tiêm phòng nhiều hơn. Trong nghiên cứu của chúng tôi, gần như tất cả các trường hợp có vết thương độ III chiếm 93,0%, vết thương độ II chiếm 6,5% và thấp nhất là vết thương độ I. Theo nghiên cứu của tác giả Nguyễn Hoàng Nguyên và cộng sự giai đoạn 2016 - 2020, khu vực Tây Nguyên cũng có tỷ lệ tương tự khoảng 94,9% bệnh nhân điều trị sau phơi nhiễm có vết thương độ II và độ III<sup>6</sup>. Phần lớn các ca đến tiêm phòng bị phơi nhiễm dại như từ chó chiếm tỷ lệ 74,5%, một số ít là do mèo (21,1%), chuột (2,5%) và một số loài động vật khác (1,9%). Kết quả nghiên cứu của tác giả Nguyễn Hoàng Nguyên cũng nhận định rằng trong số những ca tử vong do bệnh dại tại khu vực Tây Nguyên giai đoạn 2016 - 2020 thì nguồn truyền bệnh dại chủ yếu là chó với tỷ lệ 75,9%<sup>7</sup>. Điều này phù hợp với tập quán sinh hoạt nuôi chó giữ nhà, nuôi chó cảnh tại khu vực ngoại thành.

Có lẽ việc người dân thành thị nuôi chó mèo cảnh và thường xuyên chơi đùa cùng chúng dẫn tới bị cọn vật cắn, cào là không tránh khỏi, bởi vậy các ca đến điều trị dự phòng dại tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương giai đoạn 2020 - 2022 có vết thương ở tay là 52,2%, vết thương ở chân chiếm 36,6%. Báo cáo của tác giả Mesfin Aklilu và cộng sự khi tiến hành nghiên cứu trên 87 trường hợp tử vong do bệnh dại tại Ethiopia giai đoạn 2015 - 2019 cũng thấy rằng các trường hợp phơi nhiễm với tỷ lệ 31% bị cắn vào chân, trong khi vết thương ở tay chiếm 41,4%<sup>8</sup>.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. WHO (2018) Expert Consultation on Rabies, The Third Report.
2. Chương trình Quốc gia khống chế và tiến tới loại trừ bệnh dại, giai đoạn 2022 - 2030.
3. Báo cáo phòng chống dịch bệnh Hà Nội triển khai hoạt động phòng chống bệnh dại năm 2023. <https://soyte.hanoi.gov.vn/>.
4. Triển khai tiêm vắc xin IPV cho trẻ sinh năm 2021 và năm 2022. <https://soyte.hanoi.gov.vn/>.
5. Nguyễn Thị Tố Uyên, Nguyễn Thu Hà (2023). Thực trạng tiêm phòng bệnh dại ở người tại tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020. Tạp chí Y học Việt Nam, 524(1A).
6. Nguyễn Hoàng Nguyên, Trần Nhị Thơ, Lê Thị Hà và cộng sự (2022). Một số đặc điểm dịch tễ học của bệnh nhân điều trị dự phòng bệnh dại sau phơi nhiễm tại khu vực Tây Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020. Tạp chí Y học dự phòng, 32(6), 46-53.

Việc tiêm phòng dại sớm sau phơi nhiễm giúp giảm tỷ lệ mắc bệnh dại. Ở nghiên cứu này, số người tới điều trị dự phòng bệnh dại ở nhóm < 10 ngày chiếm 92,2%, còn lại là nhóm ≥ 10 ngày chiếm 7,8%. Con số tương đương với nghiên cứu của tác giả Nguyễn Thị Tố Uyên tại Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020, có 91,6% bệnh nhân tới điều trị dự phòng sau khi bị phơi nhiễm với bệnh dại < 10 ngày; 8,4% người đi tiêm sau khi bị phơi nhiễm với bệnh dại ≥ 10 ngày<sup>4</sup>.

Tỷ lệ phản ứng tại chỗ và toàn thân sau tiêm vắc xin dại thấp từ 0,04% đến 5,0%, tuy nhiên, phản ứng đau tại chỗ tiêm lại có tỷ lệ khá cao lên tới 16,9%. Trong số 2.615 đối tượng tới điều trị dự phòng dại thì có tới 1.559 đối tượng phải sử dụng huyết thanh kháng dại. Phản ứng đau thường thấy theo chúng tôi có lẽ là do các ca điều trị dự phòng buộc phải tiêm phòng bê huyết thanh kháng dại càng nhiều càng tốt tại vị trí bị cắn nên không tránh khỏi việc bị đau tại chỗ tiêm. Đặc biệt, không ghi nhận trường hợp nào tử vong sau khi đã tiêm dự phòng bệnh dại.

## KẾT LUẬN

Trong giai đoạn 3 năm từ 2020 - 2022 có tổng số 2.615 ca tiêm phòng bệnh dại, trong đó tỷ lệ nam/nữ: 1,2/1; nhóm tuổi thường gặp là 24 - 49 tuổi chiếm 39,1%; trong đó 74,5% phơi nhiễm từ chó. Vị trí vết thương gặp phổ biến ở tay, chân 88,8%, vết thương độ III chiếm 93%. Đa phần người dân đi tiêm dự phòng sớm sau khi phơi nhiễm < 10 ngày chiếm 92,2%, số còn lại ≥ 10 ngày chiếm 7,8%. Phản ứng tại chỗ thường gặp nhất sau tiêm là đau với tỷ lệ 16,9%. Các phản ứng không mong muốn khác sau tiêm đều ở tỷ lệ rất thấp (bao gồm cả phản ứng tại chỗ và phản ứng toàn thân), không có bệnh nhân nào tử vong sau khi đã tiêm dự phòng bệnh dại. Trong những tháng dịch COVID-19 diễn biến phức tạp tỷ lệ tiêm dự phòng giảm thấp nhất trong các thời kỳ.

## KHUYẾN NGHỊ

Truyền thông giáo dục nâng cao kiến thức cho cộng đồng về phòng chống bệnh dại để đẩy nhanh tiến độ không có người tử vong vào năm 2030.

7. Nguyễn Hoàng Nguyên, Trần Nhị Thơ, Lê Thị Hà và cộng sự (2021). Thực trạng tử vong do bệnh dại ở người tại khu vực Tây Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020. Tạp chí Y học dự phòng, 31(8), 71-79.
8. Mesfin Akililu, Wogayehu Tadele, Amelework Alemu et al (2021). Situation of Rabies in Ethiopia: A Five-Year Retrospective Study of Human Rabies in Addis Ababa and the Surrounding Regions. Journal of Tropical Medicine. Volume 2021 | Article ID 6662073.

---

## THE SITUATION OF HUMAN RABIES EXPOSURE PROTECTION TREATMENT AT NATIONAL HOSPITAL FOR TROPICAL DISEASES (2020 - 2022)

*Objectives:* Describe the current status of rabies vaccination at the National Hospital for Tropical Diseases from 2020 - 2022.

*Subjects and methods:* A cross-sectional descriptive study, the number of patients receiving rabies exposure prophylaxis at the National Hospital for Tropical Diseases in the period 2020 - 2022. Collected retrospective data from the Vaccination Department of the Central Hospital for Tropical Diseases.

*Results and conclusions:* In the 3-year period from 2020 - 2022, there were a total of 2,615 cases of rabies vaccination, of which the male/female ratio: 1.2/1; the common age group was 24 - 49 years old, accounting for 39.1%; 74.5% were exposed from dogs. Wound locations are common in hands and feet 88.8%, grade III wounds accounted for 93%. The majority of people go for prophylactic vaccination soon after exposure < 10 days, accounting for 92.2%, the rest  $\geq$  10 days, accounting for 7.8%. The most common local reaction after injection is pain with the rate of 16.9%. Other adverse reactions after injection were all at a very low rate (including local reactions and systemic reactions), no patients died after vaccination. During the peak months of the COVID-19 pandemic with complicated developments, the rate of preventive vaccination dropped to the lowest level in periods.

**Key words:** Rabies, vaccination.